

Hội thảo khoa học: Văn minh Chăm, mối liên hệ giữa Việt Nam và Ấn Độ

Trong khuôn khổ năm hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ, kỷ niệm 40 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam-Ấn Độ và 5 năm quan hệ đối tác chiến lược, vừa qua tại Đà Nẵng, Viện Văn hoá Nghệ thuật Việt Nam (VICAS), Hội đồng Quan hệ văn hoá Ấn Độ (ICCR) và Đại sứ quán Ấn Độ đã phối hợp tổ chức hội thảo khoa học với chủ đề “*Văn minh Chăm, mối liên hệ giữa Việt Nam và Ấn Độ*”.

Tham dự Hội thảo có các đại biểu đến từ các cơ quan chủ quản cùng đồng đạo các nhà nghiên cứu văn hoá trong lĩnh vực khảo cổ học và văn hoá Chăm.

Mục đích của Hội thảo là xem xét lại các khía cạnh giao lưu văn hoá giữa Việt Nam và Ấn Độ từ nhiều thế kỷ trước với những minh chứng trên di sản văn hoá Chăm còn để lại. Hội thảo cũng là dịp để các nhà nghiên cứu, các học giả trao đổi, cung cấp thêm những tư liệu quý giá, chia sẻ kinh nghiệm trong việc tu bổ, bảo tồn văn hoá Chăm và Thánh địa Mỹ Sơn.

Theo đó, các đại biểu tập trung thảo luận về: Điều khắc Chăm và những liên hệ về văn hoá giữa Việt Nam và Ấn Độ; Đền Tháp Chăm và những ảnh hưởng về kiến trúc; Các di sản văn hoá phi vật thể Chăm (tiếng Phạn và chữ Chăm); Việc trùng tu, quản lý đối với khu di tích Mỹ Sơn từ kinh nghiệm quản lý Angkor Wat, Ta Prohm, Wat Phu và các di sản khác của Ấn Độ.

Hội thảo nhận định, người Chăm là một dân tộc trong cộng đồng 54 dân tộc anh em ở Việt Nam. Trong lịch sử phát triển, người Chăm đã để lại một kho tàng di sản văn hoá phong phú và đa dạng. Một trong những di sản đó là những đền tháp hiện còn rải rác tại các tỉnh ven biển miền Trung Việt Nam, tiêu biểu là khu di tích Mỹ Sơn đã được UNESCO công nhận là Di sản văn hoá thế giới và những lễ hội cổ truyền chứa đựng giá trị xã hội to lớn cùng các di chỉ khảo cổ. Kho tàng di sản này đã chứng minh một nền văn hoá thể hiện bản sắc dân tộc độc đáo, có nhiều yếu tố ảnh hưởng từ văn hoá Ấn Độ, đặc biệt là trong các lĩnh vực kiến trúc, nghệ thuật, tín ngưỡng và tôn giáo.

Theo các đại biểu, trong ghi chép của sử sách Trung Quốc, cũng như các khu vực chịu ảnh hưởng của văn hoá Ấn Độ khác ở Đông Nam Á, ngay từ đầu Công nguyên, trên dải đất đồng bằng ven biển miền Trung nước ta đã xuất hiện một số tiểu quốc của người Chăm. Người Chăm ở nước ta tiếp nhận tiếng Phạn và hệ thống chữ viết bắt nguồn từ chữ Pallava Grantha của miền Nam Ấn Độ. Nhiều hình thức khắc chữ Phạn và chữ Chăm ảnh hưởng từ chữ Phạn được tìm thấy dọc bờ biển miền Trung Việt Nam. Những dấu tích này đã chứng minh đậm nét sự giao lưu văn hoá giữa Việt Nam và Ấn Độ thông qua dân tộc Chăm.

Để tăng cường mối quan hệ hợp tác và góp phần mở rộng giao lưu văn hoá giữa Việt Nam và Ấn Độ thông qua dân tộc Chăm, tại Hội thảo, Đại sứ Ấn Độ

tại Việt Nam khẳng định, Chính phủ Ấn Độ đã và đang có những hỗ trợ Việt Nam trong việc bảo tồn và tu bổ khu di tích Mỹ Sơn. Trong đó có dự án bảo tồn với khoản tài trợ trị giá 3 triệu USD do Viện Nghiên cứu Khảo cổ Ấn Độ (ASI) thực hiện. Ngoài ra, sắp tới Ấn Độ sẽ mở các chuyến bay đến miền Trung Việt Nam nhằm mở rộng thêm sự giao lưu, hiểu biết lẫn nhau giữa hai nước, tạo cơ hội cho du khách đến thăm, tìm hiểu về các di tích Chăm tại Việt Nam.

Thông qua Hội thảo lần này, Việt Nam và Ấn Độ mong muốn truyền thống hợp tác, hữu nghị 40 năm qua sẽ ngày càng được phát huy mạnh mẽ, góp phần vào sự phát triển mạnh mẽ của hai nước trong thời gian tới.

HOÀI PHÚC

Hội thảo quốc tế: Xác định giá trị nổi bật toàn cầu của Quần thể danh thắng Tràng An, tỉnh Ninh Bình

Trong hai ngày 24-25/7/2012, tại Ninh Bình, UBND tỉnh Ninh Bình đã phối hợp với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam và Hội đồng Di sản văn hoá Quốc gia tổ chức Hội thảo quốc tế với chủ đề “Xác định giá trị nổi bật toàn cầu của Quần thể danh thắng Tràng An, tỉnh Ninh Bình”. Tham dự Hội thảo có lãnh đạo một số sở, ban, ngành của tỉnh, và các chuyên gia, các nhà khoa học trong nước và quốc tế.

Tại Hội thảo, Các nhà nghiên cứu - Viện Khảo cổ học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam đã báo cáo kết quả khai quật, nghiên cứu khảo cổ cùng giá trị nổi bật về tự nhiên, địa mạo của khu Quần thể danh thắng Tràng An. Bên cạnh đó, các đại biểu đã phát biểu về những nghiên cứu khoa học, quá trình làm hồ sơ di

sản của Ninh Bình và dự thảo đề xuất tiêu chí về giá trị nổi bật toàn cầu của hồ sơ đề cử di sản thế giới Quần thể danh thắng Tràng An. Cảnh quan tuyệt mỹ và tâm văn hoá dày đặc qua những hiện vật về người tiền sử cách đây khoảng hơn 20.000 năm, được các chuyên gia quốc tế nhận định phù hợp với các tiêu chí 5, 7 và 8 trong 10 tiêu chí của UNESCO. Tuy nhiên, Hiệp hội Bảo tồn thế giới cho rằng, giá trị cảnh quan và chứng cứ khảo cổ học cần phải được liên hệ một cách chặt chẽ mới có thể làm nổi bật Tràng An, là một chương quan trọng trong lịch sử loài người.

Theo các đại biểu, lịch sử tiến hoá của loài người có thành công hay không phụ thuộc vào con người có thích ứng được với sự thay đổi của môi trường hay không. Tại Tràng An, đã có đầy đủ chứng cứ khẳng định điều này, nếu biết sâu chuỗi thì khả năng thành công của hồ sơ Tràng An là rất cao. Mặt khác, ngoài chứng cứ về xương người tiền sử, các nhà khoa học Việt Nam cần phải đưa ra chứng cứ động thực vật thời đó, chỉ ra mối liên hệ và nên tập trung làm nổi bật một giai đoạn lịch sử (giai đoạn cách đây hơn 20.000 năm) với chứng cứ phải xác thực, có minh chứng nổi bật.

Giá trị nổi bật toàn cầu của Quần thể danh thắng Tràng An đã được thống nhất, đệ trình với 3 tiêu chí, tiêu chí 5 là ví dụ tiêu biểu của truyền thống cư trú của loài người, truyền thống sử dụng đất hoặc sử dụng biển đặc trưng cho một hay nhiều nền văn hoá, hoặc quá trình tương tác giữa con người với tự nhiên đang trở nên dễ bị tổn thương dưới tác động của những thay đổi không thể đảo ngược. Tiêu chí 7, chứa đựng những hiện tượng tự nhiên đặc sắc hoặc

các khu vực có vẻ đẹp tự nhiên và giá trị thẩm mỹ vượt trội. Tiêu chí 8, là ví dụ nổi bật đại diện cho các giai đoạn lịch sử chính của Trái Đất, bao gồm cả tiến trình phát triển sự sống, những quá trình địa chất đang hình thành nên các dạng địa hình, các đặc điểm địa mạo hoặc sơn văn nổi bật. Ngoài ra, các nhà khoa học đề nghị nên tiếp tục khảo cứu, theo dõi để đưa vào hồ sơ di sản khi có những phát hiện mới mang tính bước ngoặt (tiêu chí 3).

Để hoàn thành theo đúng kế hoạch, Ban chỉ đạo xây dựng hồ sơ cần hoàn thiện ngay bộ phim, ảnh về Quần thể danh thắng Tràng An; tiếp tục hoàn thiện hồ sơ quản lý di sản; khoanh vùng bảo vệ (cần có lộ trình và giải pháp phù hợp để đảm bảo tính nguyên vẹn của di sản cũng như quyền lợi của các bên liên quan); các nhà khoa học cần tiếp thu ngay ý kiến của các chuyên gia để làm rõ hơn những nội dung đã nghiên cứu.

QT.

Hội thảo khoa học “Gia đình Việt Nam trong bối cảnh công nghiệp hóa và hội nhập”

Vừa qua, tại Hà Nội, Viện Gia đình và Giới (Viện Khoa học xã hội Việt Nam) tổ chức Hội thảo khoa học “Gia đình Việt Nam trong bối cảnh công nghiệp hóa và hội nhập”. Tham dự Hội thảo có các đại biểu đại diện cho các cơ quan, ban ngành và nhiều nhà nghiên cứu, các giảng viên của các viện, học viện, trường đại học trong cả nước.

Hội thảo nêu rõ, nhiều vấn đề liên quan đến gia đình hiện nay được đặt ra tại Hội thảo đã không chỉ tác động tới gia đình, nói riêng mà rộng hơn đã có ảnh hưởng tới sự phát triển nói chung của toàn xã hội. Điển hình như: Sự mất

cân bằng giới tính khi sinh đang diễn ra nghiêm trọng đòi hỏi phải tăng cường giáo dục làm thay đổi tâm lý truyền thống về vai trò của con trai, tạo dựng quan niệm bình đẳng giữa con trai và con gái trong trách nhiệm nuôi dưỡng chăm sóc cha mẹ già và thờ phụng tổ tiên, theo đó Nhà nước cần có những chính sách và chiến lược lâu dài để người già giảm bớt sự phụ thuộc của họ vào con cái; Hiện tượng chung sống không kết hôn đang có xu hướng tăng, trong khi đó, luật pháp không thừa nhận mối quan hệ này nên không bảo vệ quyền lợi của họ khi xảy ra các vấn đề cần đến sự điều tiết của pháp luật. Vấn đề đặt ra là khi có những sự việc xảy ra vi phạm lợi ích của các cá nhân sẽ được xem xét dưới góc độ cá nhân hay các thành viên gia đình; Những biến đổi về chức năng xã hội hóa của gia đình đòi hỏi phải xây dựng những chuẩn mực và mô hình mới về giáo dục gia đình, giúp các bậc cha mẹ có định hướng trong giáo dục và hình thành nhân cách trẻ em, nâng cao khả năng giao tiếp của trẻ em. Mối quan hệ cha mẹ và con cái ngày càng bình đẳng, dân chủ đặt ra vấn đề cần quan tâm là củng cố chức năng giáo dục của gia đình, xây dựng mối quan hệ mới giữa cha mẹ và con cái trên cơ sở tiếp thu những giá trị nhân văn mới và kế thừa những giá trị tốt đẹp của gia đình truyền thống.

Hơn 40 tham luận được gửi tới Ban tổ chức Hội thảo, trong đó tập trung vào bốn vấn đề cơ bản liên quan đến gia đình, gồm:

1/ Về *Những giá trị chung về nghiên cứu gia đình*, các tác giả trình bày “Những vấn đề cơ bản của gia đình Việt Nam giai đoạn 2011-2020” (PGS. TS.

Nguyễn Hữu Minh và PGS. TS. Mai Văn Hai), “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn nghiên cứu gia đình Việt Nam hiện nay” (GS. TS. Lê Thị Quý),...

2/ Về *Tính đa dạng của gia đình*, các tác giả làm rõ “Tính đa dạng của gia đình Việt Nam: truyền thống và hiện đại” (Bùi Thị Phương), “Những biến đổi của gia đình nông thôn ven đô ở Nam bộ trong quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa” (PGS. TS. Trần Thị Kim Xuyên), “Di cư, giới và biến đổi gia đình Việt Nam” (PGS. TS. Vũ Huy Tuấn), “Thiết chế mẫu hệ Ê Đê trong bối cảnh kinh tế – xã hội và văn hóa của người Ê Đê hiện nay” (Trương Thị Hiền), “Gia đình dân tộc thiểu số ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và phát triển” (TS. Đặng Thị Hoa),...

3/ Về Mối quan hệ gia đình, có các tham luận như “Một số khía cạnh về mối quan hệ vợ chồng qua các cuộc điều tra xã hội học gần đây ở Việt Nam” (PGS. TS. Lê Ngọc Văn), “Pháp luật Việt Nam về quan hệ cha mẹ con cái” (Nguyễn Đức Tuyền), “Bất bình đẳng giới trong gia đình công chức hiện nay: Thực trạng và giải pháp” (Thân Thị Ngọc Phúc), “Quan hệ cha mẹ – con cái vị thành niên: cơ sở lý luận và những

vấn đề đặt ra ở Việt Nam hiện nay” (Đặng Bích Thủy),...

4/ Về *Giá trị gia đình*, các tham luận nhấn mạnh tới “Những đặc trưng của gia đình Việt Nam truyền thống” (GS. TS. Đặng Cảnh Khanh), “Nghiên cứu gia đình nhìn từ quan điểm giới” (TS. Trần Thị Vân Anh), “Nghiên cứu giá trị con cái ở gia đình: Một số vấn đề lý luận” (TS. Ngô Thị Tuấn Dung), “Biến đổi giá trị giáo dục của gia đình: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn” (GS. TS. Lê Ngọc Hùng), “Sự thay đổi các giá trị truyền thống trong gia đình Việt Nam dưới tác động của nền kinh tế thị trường” (Giáp Văn Táp), “Văn hóa gia đình ảnh hưởng tới sự hình thành và phát triển nhân cách của trẻ” (Nguyễn Thị Phương Thảo và Lê Minh),...

Tại Hội thảo, các đại biểu nhất trí rằng, hiểu rõ những yêu cầu cơ bản đặt ra trong việc xây dựng gia đình Việt Nam chính là cơ sở để có những quyết sách đúng đắn xây dựng gia đình phát triển bền vững, đáp ứng được những đòi hỏi của xã hội trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong thập niên tới.

KHÁNH HÀ